TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ,TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST- HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 17 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Kiều Thị L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 1, xã Phúc Hòa, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh **Trần Văn M,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 1, xã Phúc Hòa, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81,82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kiều Thị L và anh Trần Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng chị Kiều Thị L và anh Trần Văn M có 02 con chung là Trần Phú Q, sinh ngày 08/10/2010 và Trần Nhật L1 sinh ngày 19/7/2013. Giao cháu Q cho anh Trần Văn M trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu L1 cho chị Kiều Thị L trực tiếp nuôi

dưỡng đến khi cháu Q và cháu L1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Kiều Thị L và anh Trần Văn M cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị L và anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Chị L và anh M không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Kiều Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0040394 ngày 16/02/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Hoàn trả chị Kiều Thị L số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Phúc Thọ;*
- *UBND xã Phúc Hòa.;*
- *Lưu HS/VP.*

Hoàng Đức Hiếu